HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2013/NQ-HĐND	*Cần Thơ, ngày 11 tháng 12 năm 2013*

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức được luân chuyển

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ CHÍN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Sau khi xem xét Tờ trình số 78/TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành chính sách hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho cán bộ luân chuyển thuộc diện quy hoạch của Thành ủy; Báo cáo thẩm tra số 125/BC-HĐND-PC ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Ban pháp chế; ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất quy định mức hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức được luân chuyển, như sau:

1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Cán bộ, công chức, viên chức (gọi chung là cán bộ) thuộc diện quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy, các chức danh chủ chốt thành phố; các chức danh lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể thành phố và các chức danh quy hoạch tương tự ở quận, huyện đã được Ban Thường vụ Thành ủy hoặc Ban Thường vụ Quận ủy, Huyện ủy phê duyệt và quyết định luân chuyển để đào tạo, rèn luyện có thời hạn, bao gồm:

a) Luân chuyển từ thành phố về quận, huyện, phường, xã, thị trấn và ngược lại;

b) Luân chuyển từ quận, huyện về phường, xã, thị trấn và ngược lại;

c) Luân chuyển từ quận, huyện này sang quận, huyện khác;

d) Luân chuyển từ phường, xã, thị trấn này sang phường, xã, thị trấn khác trong cùng quận, huyện (trừ quận Ninh Kiều).

2. Mức hỗ trợ hàng tháng

a) Sinh hoạt phí

- Đối với cán bộ luân chuyển từ thành phố về quận, huyện, phường, xã, thị trấn và ngược lại:

+ Khoảng cách từ nhà đến nơi làm việc từ 50km trở lên: Mức hỗ trợ là 1,2 lần mức lương cơ sở.

+ Khoảng cách từ nhà đến nơi làm việc từ 20km đến dưới 50km: Mức hỗ trợ là 1,1 lần mức lương cơ sở.

+ Khoảng cách từ nhà đến nơi làm việc dưới 20km: Mức hỗ trợ là 1 lần mức lương cơ sở.

- Đối với cán bộ luân chuyển từ quận, huyện về phường, xã, thị trấn và ngược lại: Mức hỗ trợ là 0,8 lần mức lương cơ sở;

- Đối với cán bộ luân chuyển từ quận, huyện này sang quận, huyện khác: Mức hỗ trợ là 0,8 lần mức lương cơ sở;

- Đối với cán bộ luân chuyển từ phường, xã, thị trấn này sang phường, xã, thị trấn khác trong cùng quận, huyện (trừ quận Ninh Kiều): Mức hỗ trợ là 0,6 lần mức lương cơ sở.

b) Hỗ trợ tiền thuê chỗ ở

- Chính sách hỗ trợ tiền thuê chỗ ở chỉ áp dụng cho cán bộ, được luân chuyển từ thành phố về quận, huyện, phường, xã, thị trấn và ngược lại; nếu cơ quan nơi cán bộ được luân chuyển đến không bố trí được nhà công vụ thì được hỗ trợ tiền thuê chỗ ở là 0,5 lần mức lương cơ sở.

- Mỗi cán bộ chỉ được hỗ trợ trong thời hạn tối đa là 12 tháng kể từ ngày được luân chuyển.

- Không hỗ trợ đối với cán bộ đã có nhà ở tại nơi được luân chuyển đến nơi công tác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa VIII, kỳ họp thứ chín thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2013, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 và được phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật./.

CHỦ TỊCH

(đã ký)

Nguyễn Hữu Lợi